TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2026/HSST
Ngày: 11/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Vân Khánh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Văn Thành

Ông Đào Tiến Đạt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đồng Nai.

Đại diện VKSND Khu vực 4 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn K - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2026HSST ngày 03/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXX ngày 20/3/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2026/QĐ-ST ngày 17/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn Ú, sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp C, xã Đ, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã Đ, thành phố Hồ Chí Minh). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 02/12. Con ông Huỳnh Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết). Vợ tên Hà Thị P1; sinh năm 1979 và có 03 con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/10/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù, về tội **"**Cướp giật tài sản".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/11/2022, đến ngày 06/12/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Ngày 03/4/2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Hiện bị cáo Huỳnh Văn Ú đang bỏ trốn và bị truy nã theo Quyết định truy nã số 10/QĐTN-ĐTTH ngày 15/8/2025 của Cơ quan CSĐT công an thành phố L.

2. Trương Thanh N (Tên gọi khác: Ba xe), sinh năm 1990. Nơi thường trú: B34 khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, thành phố Đ); Nơi ở hiện tại: tổ C, khu phố D, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, thành phố Đ). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: H. Tôn giáo: Phật. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Trương Đ1, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị

T, sinh năm: 1960. Vợ Mai Thị Kim X, sinh năm 1996 và có 01 con chung sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/9/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 07/02/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 21/01/2014, chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/12/2022, ngày 14/8/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L ra lệnh bắt tạm giam về hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Ngày 14/4/2024, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh cho đến nay. (Bị cáo tại ngoại, có mặt).

3. Trần Ngọc Hải K1 (Tên gọi khác: Khánh nghiệp), sinh năm 1991 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố R, phường B, thành phố Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Trần Tứ K2, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Ngọc Y, sinh năm: 1972. Vợ Võ Thị N1, sinh năm 1990 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017. Hiện tại đang sống như vợ chồng với Phạm Thị Ngọc A, sinh năm 1993 và có 01 con 06 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 08/7/2018, bị Công an thị xã L xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Ngày 17/8/2018, chấp hành xong việc đóng phạt.

- Ngày 22/10/2021, bị Công an thành phố L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Ngày 28/10/2021, chấp hành xong việc đóng phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 20/5/2025 cho đến nay. (Bị cáo tại ngoại, có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 27/11/2022, Hoàng Minh D ngồi uống nước tại quán C1 thuộc khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai cùng với Trần Ngọc Hải K1 và một người tên C (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Tại đây, D rủ K1 và C đến ngôi nhà hoang thuộc khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để tổ chức đánh bạc, thắng thua bằng tiền, dưới hình thức lắc "T1" - "Xỉu", K1 và C đồng ý.

D là người tổ chức sòng bạc này và trực tiếp thu tiền xâu, khi không có D tại sòng bạc thì Trần Ngọc H1 K1 là người sẽ thay D quản lý và thu tiền xâu. Để bảo đảm cho việc tổ chức, D gọi điện thoại rủ rê, lôi kéo nhiều người đến tham gia đánh bạc, ngoài ra D khai nhận có biết việc K1 và C có gọi một số người đến tham gia đánh bạc nhưng D không có ý kiến gì và cũng không trả tiền công cho K1 và C; thuê xe taxi (chưa rõ hãng xe và người điều khiển xe là ai) dẫn các đối tượng tham gia đánh bạc đến địa điểm đánh bạc; chuẩn bị địa điểm và dụng cụ đánh bạc là tấm bạt nhựa có ghi chữ "T1", "Xỉu" để

những người tham gia đánh bạc, cụ thể: D sử dụng số điện thoại 0888.788.768 trực tiếp gọi điện thoại rủ Huỳnh Văn Ú, Võ Thành T2, Dương Bá H2, Lê Phạm Tấn P2 và Lưu Văn T3 đến tham gia đánh bạc. Đối tượng C sử dụng số điện thoại 0843928839 gọi rủ Giêng Ngọc L và sử dụng số điện thoại 0976.263.433 gọi rủ Võ Ánh D1 đến tham gia đánh bạc. Bên cạnh đó, trong quá trình tìm kiếm người tham gia đánh bạc, Nguyễn Thanh B và Trương Thanh N, Lê Thị Thúy V, Nguyễn Văn T4, Nguyễn T5 đã chủ động liên hệ để hỏi D về việc tổ chức đánh bạc. Khi biết D đang chuẩn bị tổ chức đánh bạc vào chiều cùng ngày, tất cả đồng ý tham gia rồi đi đến quán C1 thuộc khu phố C, phường X, thành phố L thì được 01 thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe ô tô đến chở vào địa điểm đánh bạc là căn nhà hoang tại phường X, thành phố L.

Hình thức đánh bạc lắc "T1" - "Xỉu", thắng thua bằng tiền và cách thực hiện như sau:

Người làm cái (còn gọi là nhà cái) dùng 01 (một) cái dĩa bằng sứ, 01 (một) cái nắp bằng nhựa và 03 (ba) hột xí ngầu (mỗi hột xí ngầu có số nút từ 01 đến 06) để lắc. Sau khi lắc xong, người làm cái chưa mở nắp ra ngay mà để ở giữa sòng bạc cho những người làm con (còn gọi là nhà con hoặc con bạc) đặt tiền với số tiền tùy ý vào trong ô "T1" ở bên tay phải hoặc ô "Xỉu" ở bên tay trái của người làm cái. Khi các con bạc đặt tiền xong, người làm cái sẽ mở nắp nhựa để thấy kết quả. Nếu kết quả là "Xỉu" (tổng số nút của 03 hột xí ngầu từ 03 đến 10) thì người làm cái thắng tiền của những người đặt "T1" và thua tiền của những người đặt "Xỉu" theo tỷ lệ 1:1. Ngược lại, nếu kết quả là "Tài" (tổng số nút của 03 hột xí ngầu từ 11 đến 18) thì người làm cái thắng tiền của những người đặt "Xỉu" và thua tiền của những người đặt "Tài" cũng theo tỷ lệ 1:1. Trường hợp nếu mở kết quả mà các hột xí ngầu nằm đè lên nhau (còn gọi là hột kê) thì người làm cái sẽ lắc lại và nếu 03 hột xí ngầu có số nút giống nhau (còn gọi là bão) thì người làm cái sẽ thắng tiền theo tỷ lệ 1:1 tùy theo kết quả là "T1" hay "Xỉu", đồng thời số tiền thắng được sẽ chia đôi cho D. Ngoài số tiền bão nêu trên, người làm cái còn phải trả cho D tiền phí làm nhà cái với số tiền là 1.000.000 đồng/giờ.

Trong quá trình tham gia đánh bạc, Huỳnh Văn Ú mang theo số tiền 100.000.000 đồng, Võ Ánh D1 mang theo số tiền 102.600.000 đồng, Võ Thành T2 mang theo số tiền 55.000.000 đồng, Dương Bá H2 mang theo số tiền 40.000.000 đồng, Lê Phạm Tấn P2 mang theo số tiền 20.000.000 đồng, Nguyễn Văn T4 mang theo số tiền 10.000.000 đồng, Trương Thanh N mang theo số tiền 11.000.000 đồng, Nguyễn Thanh B mang theo số tiền 6.000.000 đồng, Lê Thị Thúy V mang theo số tiền 8.500.000 đồng**,** Nguyễn T5 mang theo số tiền 4.500.000 đồng, Lưu Văn T3 mang theo số tiền 2.000.000 đồng, Giêng Ngọc L mang theo số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi tất cả các đối tượng tham gia đánh bạc có mặt tại địa điểm đánh bạc. Do Huỳnh Văn Ú đang trên đường từ thành phố Hồ Chí Minh về L nên Võ Thành T2 rủ H2 góp tiền làm nhà cái. T2 với H2 góp mỗi người 40.000.000 đồng (tổng cộng được 80.000.000 đồng) để làm nhà cái.

Trước khi bắt đầu đánh bạc, Võ Thành T2 và H2 phân công nhiệm vụ như sau: Thành Tâm chịu trách nhiệm lắc các hột xí ngầu để những người tham gia đánh bạc đặt tiền, còn H2 chịu trách nhiệm giám sát việc đặt tiền của những người đánh và chung tiền. Đánh được khoảng 20 phút thì T2 và H2 thua hết số tiền 80.000.000 đồng nên Thành T2 và H2 không làm nhà cái nữa và nhường lại việc làm nhà cái cho Huỳnh Văn Ú. Khi Ú

làm nhà cái thì Võ Thành T2 tiếp tục dùng số tiền 15.000.000 đồng còn lại; H2 nói vợ là Nguyễn Thị Mỹ L1 đưa thêm số tiền 6.000.000 đồng (đây là tiền chung của 02 vợ chồng) để cùng tham gia đánh bạc.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi việc đánh bạc đang diễn ra thì bị Công an tỉnh Đ phát hiện, bắt quả tang 13 đối tượng gồm: Huỳnh Văn Ú, Võ Thành T2, Dương Bá H2, Võ Ánh D1, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thanh B, Nguyễn T5, Giêng Ngọc L, Lê Phạm Tấn P2, Lưu Văn T3, Nguyễn Thị Mỹ L1, Trương Thanh N, Lê Thị Thúy V. Riêng Hoàng Minh D, Trần Ngọc Hải K1 và đối tượng tên C chạy thoát.

Khi bị bắt quả tang, các đối tượng tham gia đánh bạc đã thắng, thua như sau:

Huỳnh Văn Ú mang theo số tiền 100.0000.000 đồng để làm nhà cái và khi bị phát hiện thì đã thua khoảng 10.000.000 đồng. Do bỏ chạy nên Ú bị rớt mất tiền và chỉ còn lại số tiền 400.000 đồng trên người.

Võ Thành T2 mang theo số tiền 55.000.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì chỉ còn 21.000.000 đồng, thua 34.000.000 đồng.

Dương Bá H2 mang theo số tiền 40.000.000 đồng và sau đó được Nguyễn Thị Mỹ L1 đưa thêm số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị phát hiện thì H2 chỉ còn 5.000.000 đồng, thua 41.000.000 đồng.

Võ Ánh D1 mang theo số tiền 102.600.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì còn 100.600.000 đồng, thua 2.000.000 đồng.

Nguyễn Văn T4 mang theo số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì vẫn còn đủ số tiền 10.000.000 đồng.

Nguyễn Thanh B mang theo số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì có 7.000.000 đồng, thắng 1.000.000 đồng.

Lê Phạm Tấn P2 mang theo số tiền 20.000.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì vẫn còn đủ số tiền 20.000.000 đồng.

Trương Thanh N mang theo số tiền 11.000.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì chỉ còn 2.000.000 đồng, thua 9.000.000 đồng.

Lưu Văn T3 mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì đã thua 500.000 đồng. Do bỏ chạy nên T3 bị rớt mất số tiền 1.500.000 đồng còn lại.

Giêng Ngọc L mang theo số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì đã thua hết số tiền này.

Thị Thúy V mang theo số tiền 8.500.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì có 9.000.000 đồng, đã thắng 500.000 đồng.

Nguyễn T5 mang theo số tiền 4.500.000 đồng để đánh bạc và khi bị phát hiện thì vẫn còn đủ số tiền 4.500.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo Võ Thành T2, Dương Bá H2, Võ Ánh D1, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thanh B, Nguyễn T5, Giêng Ngọc L, Lê Phạm Tấn P2, Lưu Văn T3, Nguyễn Thị Mỹ L1, Trương Thanh N, Lê Thị Thúy V sử dụng vào việc đánh bạc là 366.600.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Huỳnh Văn Ú sử dụng vào việc đánh bạc là 286.600.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 1064/QĐ-ĐCSHS ngày 26/9/2024 đối với bị cáo Trương Thanh N về việc giám định tình trạng tâm thần và năng lực trách nhiệm hình sự của bị cáo Trương Thanh N.

Tại kết luận giám định tâm thần số 8570/KLGĐ ngày 14/11/2024, Trung tâm pháp y tâm thần thành phố H kết luận đối với Trương Thanh N:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án đến hiện tại Trương Thanh N bị: Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8-ICD10);

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi gây án đến hiện tại Trương Thanh N bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Huỳnh Văn Ú, Trần Ngọc Hải K1 và Trương Thanh N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo Trần Ngọc Hải K1 đã ra đầu thú. Bị cáo Trương Thanh N khi phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bị cáo Huỳnh Văn Ú đã bỏ trốn trong giai đoạn truy tố và hiện đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 10/QĐTN-ĐTTH ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Ngọc Hải K1 từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Huỳnh Văn Ú từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, q khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Thanh N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 14/2025/HS-ST ngày 13/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định

pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Văn Út đã bỏ trốn và đang bị truy nã. Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện việc tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng bị cáo vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Út.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa xác định được vào lúc vào lúc 17 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 11 năm 2022, tại căn nhà hoang thuộc phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh bắt quả tang Hoàng Minh Dũng và Trần Ngọc Hải Khánh có hành vi tổ chức đánh bạc "Tài"- "Xỉu" ăn tiền trái phép cho các con bạc gồm Dương Bá Hòa, Võ Thành Tâm, Võ Ánh Dương, Nguyễn Văn Thi, Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thành, Giêng Ngọc Lan, Lê Phạm Tấn Phát, Lưu Văn Tâm, Nguyễn Thị Mỹ Liên, Trương Thanh Nhàn, Lê Thị Thúy Vân tham gia đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 366.600.000 đồng.

Số tiền bị cáo Huỳnh Văn Út sử dụng vào việc đánh bạc là 286.600.000 đồng.

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn Út, Trương Thanh Nhàn phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Trần Ngọc Hải Khánh có hành vi giúp sức cho Hoàng Minh Dũng trong việc tổ chức đánh bạc bằng cách thay Dũng quản lý và thu tiền xâu khi Dũng vắng mặt. Hành vi của Khánh đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc của Dương Bá Hòa, Võ Thành Tâm, Võ Ánh Dương, Nguyễn Văn Thi, Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thành, Giêng Ngọc Lan, Lê Phạm Tấn Phát, Lưu Văn Tâm, Nguyễn Thị Mỹ Liên, Lê Thị Thúy Vân đã được xét xử tại bản án số 14/2025/HS-ST ngày 13/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vừa xâm phạm trật tự công cộng vừa làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành.

Đối với Trần Ngọc Hải Khánh, mặc dù không phải là người đứng ra tổ chức, chuẩn bị địa điểm, lôi kéo các con bạc đến tham gia đánh bạc, nhưng là người giúp sức cho Hoàng Minh Dũng quản lý trật tự trong suốt quá trình tổ chức đánh bạc, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình.

Đối với các bị cáo Huỳnh Văn Út là người cầm cái, trực tiếp thắng thua với các con bạc, bị cáo Trương Thanh Nhàn là người trực tiếp tham gia đánh bạc nên phải chịu mức hình phạt tương xứng, riêng bị cáo Út sau khi Võ Thành Tâm làm cái thua hết tiền thì bị cáo Út thay thế làm cái cho đến khi bị Công an bắt quả tang. Sau khi bị khởi tố, bị cáo Út đã trốn và bị truy nã cho đến nay. Do đó, bị cáo phải chịu mức hình phạt thật nghiêm khắc, cao hơn bị cáo Nhàn trong vụ án này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo Huỳnh Văn Út, Trần Ngọc Hải Khánh, Trương Thanh Nhàn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trương Thanh Nhàn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo Trần Ngọc Hải Khánh được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Huỳnh Văn Út, Trần Ngọc Hải Khánh, Trương Thanh Nhàn không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù với bị cáo Huỳnh Văn Út và Trương Thanh Nhàn. Riêng bị cáo Nhàn có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nhàn để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng liền kề đối với bị cáo. Đối với bị cáo Trần Ngọc Hải Khánh có vai trò giúp sức không đáng kể, phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo cũng chưa được nhận lợi ích từ Hoàng Minh Dũng nên chỉ cần phạt tiền bị cáo là đủ nghiêm.

Hình phạt bổ sung: không phạt bổ sung đối với bị cáo Út, bị cáo Nhàn.

[5] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng trong vụ án đã được xử lý tại Bản án số 14/2025/HS-ST ngày 13/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn Út, Trương Thanh Nhàn phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Hải Khánh phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo Huỳnh Văn Út 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian từ ngày 29/11/2022 đến ngày 03/4/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo Trương Thanh Nhàn 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo Trần Ngọc Hải Khánh số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

2. Về vật chứng vụ án: Đã được xử lý tại Bản án số 14/2025/HS-ST ngày 13/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, nên không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc mỗi bị cáo Huỳnh Văn Út, Trương Thanh Nhàn, Trần Ngọc Hải Khánh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo Trương Thanh Nhàn, Trần Ngọc Hải Khánh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị cáo Huỳnh Văn Út được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

THÀNH VIÊN HĐXX SƠ THẨM **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 4 - Đồng Nai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đồng (PC 01);
- CQTHAHS CA tỉnh Đồng Nai (PC 10);
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai (PC 11);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đồng Nai (PV 06);
- Phòng THADS khu vực 4 – Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Vân Khánh